

Đề tài về NGHI LỄ
Người biên soạn: CTS Nguyễn văn Rài

Bài số 4

NGHI THỜ CÚNG CỬU HUYỀN THẤT TỔ – NGHI CÚNG ĐẤT ĐAI

A. Khái quát.

Thờ cúng Cửu huyền Thất Tổ là thờ cúng ông bà Tổ Tiên, là cội nguồn, là Đấng sanh ra mảnh hình hài, thân xác con người; không ai chối cãi điều này và mấy ai không biết: “cây có cội, nước có nguồn, người có Tổ Tiên Ông Bà.” Tuy nhiên, hình thức thờ cúng tùy thuộc theo phong tục, tập quán ở mỗi địa phương, mỗi dân tộc của mỗi nước phô diễn ra bên ngoài. Trong Tôn giáo Cao Đài, sự thờ cúng Cửu Huyền Thất Tổ còn được lưu truyền, không ngoài sự tỏ lòng biết ơn, hiếu thảo của con cháu đối với Người Trên Trước.

Thêm vào đó, trong dân gian Việt Nam và đa số các nước Á Đông, người dân còn tin tưởng, có THẦN LINH; biểu hiện cho thấy, có những ngôi Đình, Miếu được xây dựng lên hoặc đang tu sửa rải rác ở thôn, xã; gọi là Đình Thần, Miếu Bà... Họ tin tưởng nơi cư ngụ sinh sống có sự quan phòng vô hình cũng như mặt hữu hình thì có văn phòng Quận, Xã, Ấp vậy. Trong Tôn giáo, giáo dân tin tưởng có Thần, Thánh, Tiên, Phật, Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế; ngôi thờ phượng là Chùa, là nhà Thờ, là Thánh Thất..., thậm chí, còn lập bàn thờ ở tư gia để cúng bái.

Nói đến cúng bái, còn thấy có tục lệ đặt bàn vọng niêm, khấn vái Đất Đai Vương Trạch, Thần Hoàng Bổn cảnh, Thổ Thần, Thổ Địa gọi là nghi cúng đất đai. Cỗ lê này hiện nay, người Tín hữu Cao Đài còn giữ, không ngoài niềm tin: “Nhơn hữu thiện nguyện, Thiên tất tùng chi” qua các câu:

“Trên đâu có bửa giảng Thần Thánh” hoặc:

“Thánh Thần đâu tư lịnh bỏ qua”,

“Thương ngày tuần khắp xét tra.”

Trên đây là vài khái niệm cho thấy: thờ phượng Trời Phật, thờ cúng Cửu huyền Thất Tổ, vọng niêm cúng Đất Đai không phải là mê tín dị đoan.

B. NGHI THIẾT BÀN THỜ:

I- NGHI THỜ CỬU HUYỀN THẤT TỔ

Ia-) **Nghi thờ Cửu Huyền Thất Tổ nơi hậu điện Thánh Thất.**

(không có tài liệu của Hội Thánh ấn định).

Hầu hết những ngôi Thánh Thất được xây cất ở địa phương, phía sau Thánh Thất, có xây thêm một ngôi nhà, gọi là nhà hậu, ngôi nhà này được phân ra:

- Chỗ thờ cúng Cửu Huyền Thất Tổ, cũng là nơi tiện dụng hành lễ cầu siêu, tuần cửu, Tiểu tường, Đại Tường...cho bồn đảo.

- Chỗ để hội nhóm đạo.
 - Chỗ để làm văn phòng làm việc, phòng trù (nấu ăn), phòng vệ sinh...
- Nghi thờ cúng Cửu Huyền là một cái bàn hay một cây tủ, đủ cao, đủ rộng để tiện việc thiết lễ cúng kiêng cho trang nghiêm (kích cỡ tùy theo địa phương ấn định).

THIẾT TRÍ TRÊN BÀN THỜ CỬU HUYỀN

(Theo tài liệu nghi lễ tóm lược của Lễ Sanh Hương Muội. Hội Thánh chưa kiểm duyệt và căn cứ theo nghi thờ ở hậu điện Thánh Thất Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bên Việt Nam).

		1		
3		2		4
	8 5 6 7 9			
11		10		12

Ghi chú:

- 1) long vị viết bằng chữ nho:
 - Hàng chữ lớn ở giữa: CHU TIÊN LINH
 - Hàng trên 2 bên, chữ nhỏ hơn: Cung Thỉnh
 - Hàng dưới 2 bên, chữ nhỏ như hàng trên: Chu vị
- 2) Đèn vọng (thắp sáng khi cúng)
- 3) Đĩa trái cây
- 4) Bình bông
- 5-6-7) Ba ly rượu
- 8) chung nước trà
- 9) chung nước trắng
- 10) lư hương
- 11-12) cặp chưng đèn

Nghi thờ đặt ở căn giữa nhà hậu hoặc sau hậu điện, tức phía sau nghi thờ Đức Chí Tôn (có vách ngăn cách) nếu không có nhà hậu, thờ như ở Thánh Thất Gò Dầu bên Việt Nam.

Ib) Nghi thờ Cửu Huyền Thất Tổ tại tư gia (không có tài liệu).

Có thể là theo truyền thống Ông Bà, cha mẹ để lại hay do phong tục tập quán địa phương lưu truyền, nhà người Việt Nam nào, dù nghèo, giàu; có đạo, không có đạo, đều có lập bàn thờ Cửu Huyền Thất Tổ ở phòng khách hoặc ở căn giữa nhà; Bàn thờ cao ráo, tôn nghiêm, bên trên bàn thờ có thiết kế gần giống nhau:

- Đĩa trái cây
- Bình bông
- Lư hương

- Cặp chưng đèn
- 2 ly rượu (1)
- 2 chung trà (1)

- Giữa bình bông và đĩa trái cây là Long vị, viết chữ “Cửu Huyền Thất Tổ”, có nơi viết bằng chữ nho, có nơi viết bằng chữ nôm (Tiếng Việt); cũng có nơi không thờ bằng long vị, thay vào đó (long vị) là hình ảnh ông Bà hay hình ảnh cha mẹ quá vãng; cũng có nơi, có đặt thêm một cây đèn vọng trên bàn thờ.

SẮP XẾP TRÊN BÀN THỜ

2		1		3
5	9	7	4	8

Ghi chú:

- 1) Long vị hay hình ảnh
- 2) Trái cây
- 3) Bình bông
- 4) Lư hương (1)
- 5-6) Cặp chưng đèn
- 7-8) Hai ly rượu (1)
- 9-10) Hai chung trà (1)

(1) có nơi chỉ để 1 chung trà và 1 ly rượu 2 bên lư hương – lư hương, có nơi cắm 1 cây hương, có nơi cắm 3 cây hương khi cúng.

II. NGHI CÚNG ĐẤT ĐAI :

(không có bàn thờ cố định, không có tài liệu).

Nghi cúng Đất Dai ở Thánh Thất, ở tư gia như nhau. Vị trí vong bàn cúng và nghi thức cúng tùy theo sự lưu truyền; có thể người trước đã làm, người sau, coi đó làm theo, hoặc cứ theo tục lệ ở địa phương xưa nay mà làm.

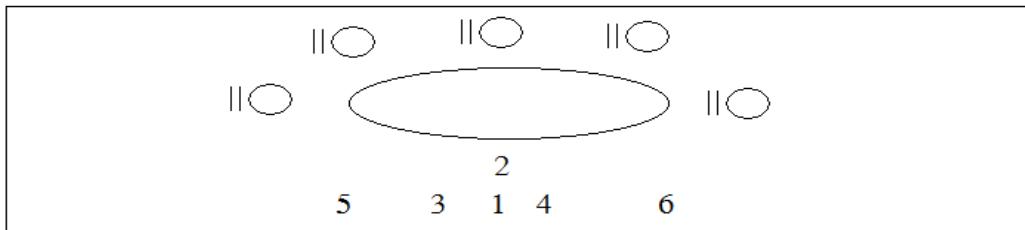
Thường thường, bàn cúng Đất Dai đặt ở phòng khách hoặc trước bàn thờ Cửu Huyền, bên trong cửa chính ra vào.

Bàn cúng, cũng chọn một cái bàn cao ráo (cũng có thể sử dụng cái bàn có sẵn ở phòng khách), bàn vừa đủ rộng để tiện việc thiết lê cúng kiếng; trên bàn, thường có:

- cây đèn
- đĩa trái cây
- bình bông
- 5 chén cơm + 5 đôi đũa và thức ăn
- lư hương
- chung trà
- ly rượu

Bàn cúng hướng ra cửa chính hoặc theo hướng của bàn thờ Cửu Huyền.

Thiết lỗ TRÊN BÀN CÚNG ĐẤT ĐAI



Ghi chú:

- 1 – lư hương
- 2 – cây đèn
- 3 – chung nước trà
- 4 – ly rượu
- 5 – đĩa trái cây
- 6 – bình bông
- ||○ - 5 chén cơm + 5 đôi đũa (cũng có nơi để nhiều chén cơm hơn 5 chén)
- - vị trí trưng bày thức ăn

III. CÚNG ĐẤT ĐAI – CÚNG CỬU HUYỀN

Trong đạo Cao Đài, kính lễ Đức chí Tôn, trước khi cúng Đất Dai, cúng Cửu Huyền.

Cúng Đất Dai – Cúng Cửu Huyền Thất Tổ

Cúng Đất Dai

Đốt đèn, thắp hương, rót rượu, 3 xá, khấn vái, 3 lạy

Cúng Cửu Huyền Thất Tổ

- a) Cúng cửu huyền thường như: không cúng Đất Dai, không cúng rượu, chỉ cúng nước, thắp nhan, khấn vái, xá, không lạy, không có đồng nhi đọc kinh (đây là cúng cửu huyền vào ngày cúng tứ thời Đức Chí Tôn).
- b) Trường hợp khác, cúng cửu huyền tùy trường hợp sau đây:

- Cúng cửu huyền trong 3 ngày đầu năm Tết Nguyên Đán: chỉ cúng Đất Đai 1 lần vào ngày mùng 1; cúng cửu huyền có đủ rượu và nước, thấp nhan, xá, khấn vái, lạy, không có đồng nhi đọc kinh.

- Cúng cửu huyền (CH) ngày Tết Đoan Ngọ mùng 5 tháng 5 âm lịch: không cúng Đất Đai; cúng cửu huyền có đủ rượu và nước, thấp nhan, xá, khấn vái, lạy, không có đồng nhi đọc kinh.

- Cúng CH vào ngày Lễ Hiệp cữu, Tiểu hay Đại tường: cúng Đất Đai xong là ngưng. Chờ sau thời cúng Đức Chí Tôn, cúng đọc kinh Hiệp Cữu (Tiểu hay Đại tường) và tụng kinh Di lạc. Xong, tiếp theo là đến hậu điện cúng CH: chung nước trăng được rót trước, có 2 người tiếp lễ đứng 2 bên bàn CH; nếu có 2 Lễ sĩ xướng, 2 người tiếp lễ làm theo từng phần, câu lễ sĩ xướng, như: Phần hương (đốt nhan), chước tữu (rót rượu), điểm trà (rót nước trà). Ngoài ra, còn tùy trường hợp, 2 người tiếp lễ hướng dẫn, nhắc nhở người quì cúng làm theo cho đúng lễ Đạo, như: Ba xá, quỳ, đưa hương lên trán khấn vái, 3 lạy chẵng hạn (có đồng nhi đọc kinh cúng CH).

- Cúng CH vào ngày Lễ tần liêm phát tang, ngày Lễ di quan đi an táng: cúng Đất Đai xong là ngưng. Chờ đồng đạo, đồng nhi đến, vào bái lễ Đức Chí Tôn cầu nguyện; nghĩa là sau khi bái lễ Đức Chí Tôn, bắt đầu đến hậu điện cúng cữu huyền. Trường họp này, chung nước trăng được rót trước, có 2 người tiếp lễ hướng dẫn, nhắc nhở người quì cúng và có đồng nhi đọc kinh (đôi khi có 2 lễ sĩ xướng).

C- LỜI CẦU NGUYÊN – LỜI KHẤN VÁI

I-LỜI CẦU NGUYÊN Đức Chí Tôn (ở Thánh Thất, ở tư gia).

Ia)- Lời cầu nguyên khi vào bái lễ Đức Chí Tôn. Tùy trường hợp:

1 – “Nhân ngày đầu năm Tết Nguyên Đán (Tết Đoan ngọ), nguyện cầu xin Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, các Đấng Thiêng Liêng ban phước lành cho Dương thế được hưởng mưa thuận, gió hòa; ban ân lành cho nhân loại thoát khỏi được thiên tai, lụt lội, hạn hán và chiến tranh tàn khốc.”

2 – “Nhân ngày lễ tần liêm, phát tang (cúng tế, cầu siêu, chuẩn bị di quan...) cố Đạo hữu Nguyễn Văn A 80 tuổi, nguyện cầu xin Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, Các Đấng Thiêng Liêng cứu độ vong hồn cố Đạo hữu sớm được nhẹ nhàng siêu thoát.”

Ib)-Lời cầu nguyên khi cúng Đức Chí Tôn ở Thánh Thất, ở tư gia. Tùy trường hợp:

1 – “Trình tấu lên Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, Các Đấng Thiêng Liêng, Đạo hữu Nguyễn Văn A 80 tuổi đang lâm trong binh; Nếu Thiên số đã định, cầu xin cho người sớm được nhẹ nhàng thoát xác; nếu vì nghiệp căn, quả báo, cầu xin cho người được giảm bớt tội tình để sớm được gặp thầy hay, thuốc giỏi, giúp cho bệnh tinh mau thuyên giảm, sức khỏe chóng được bình phục.” (Lễ cầu bình)

2 – “Hôm nay ngày Lễ cầu siêu (tuần cửu, tiểu trường, Đại tường) cố Đạo hữu Nguyễn Văn A 80 tuổi, nguyện cầu xin, Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, Các Đấng Thiêng Liêng cho cứu độ linh hồn Đạo hữu sớm được siêu thăng tịnh độ, và cầu xin Địa tạng Vương Bồ Tát (nếu người chết là nam), cầu xin Thất Nương Diêu Trì cung

(nếu người chết là nữ) cho độ rõ linh hồn Đạo hữu sớm thoát khỏi Âm Quang, qui hồi cựu vị.”

3 – “Hôm nay ngày Lễ Thương tương (An vị) noi tư gia Đạo hữu Nguyễn Văn..., là dịp để hiệp ý cùng gia đình, khấn cầu xin Đức Đại Từ Phụ, Đức Đại Từ Mẫu, các Đấng Thiêng Liêng chứng lòng giáng ngự, bố hóa hồng ân cho mọi người trong gia đình được lộc hưởng, phước ban, công thành, danh toại, niêm niên hạnh phuć.

II-LỜI KHẤN VÁI CÚNG ĐẤT ĐẠI (ở Thánh Thất, ở tư gia). Tùy trường hợp:

1 – “Nhân ngày đầu năm Tết Nguyên Đán (Tết Đoan Ngọ), xin kính hiến dâng chư vị Đất đai vương Trạch, Thần Hoàng Bổn Cảnh, Thổ Thần, Thổ Địa mâm cơm và hương, đăng, hoa, trà, rượu, quả; xin chư vị chứng hưởng.”

2 – “Hôm nay ngày Lễ tẩm liệm (pháp tang, cúng tế, cầu siêu) Đạo hữu Nguyễn Văn A 80 tuổi, xin kiến chư vị Đất Đai vương trạch, Thần Hoàng Bổn Cảnh, Thổ Thần, Thổ Địa mâm cơm và hương, đăng, hoa, rượu, trà, quả; xin chư vị chứng hưởng và cho phép linh hồn Đạo hữu về đây hưởng lễ.”

3 – “Trình Chư vị Đất Đai Vương Trạch, Thần Hoàng Bổn Cảnh, Thổ Thần, Thổ Địa, hôm nay đã đến ngày, giờ phát hành lễ di quan cố Đạo hữu Nguyễn Văn A, kính dâng hiến chư vị mâm cơm và hương, đăng, hoa, rượu, trà, quả; xin chư vị chứng giám, theo hưởng và hộ trì trên bước đường di quan, đưa hình cữu cố Đạo hữu đến nơi được bình an.”

4 – “Trình chư vị Đất Đai vương Trạch, Thần, Hoàng Bổn Cảnh, Thổ Thần, Thổ Địa: Nhân ngày lễ cúng giỗ, kỵ niệm ngày quá vãng của cha là CTS Nguyễn Văn X, gia đình có kiến mâm cơm và hương, đăng, hoa, rượu, trà, quả; Kính mời chư vị nhậm lễ và cho phép chơn linh Ông Bà Nội Ngoại, Bác, Chú, Cô, Dì, Anh, Chị, Em, Cháu... quá vãng về đây hưởng lễ.”

(Ghi nhớ: chờ cho nhan tàn nữa cây hoặc 2/3 cây mới châm trà; thế thời, ăn rồi mới uống nước trà).

III-LỜI KHẤN VÁI CÚNG Cữu huyền Thất Tổ (cáo từ Tổ). Tùy trường hợp mà khấn vái:

1 – “Hôm nay ngày lễ tẩm liệm phát tang vợ (mẹ, Bà, Nội, Ngoại, Chị, Anh, Cô Cậu...) là Nguyễn..., kính xin Ông Bà Tổ phụ cho phép chúng con được thọ tang để:

- Trọn tình nghĩa vợ chồng trong ngày ly biệt (*chồng, vợ, khấn vái*).
- Báo đền hiếu thảo, công ơn sanh thành, dưỡng dục (*con, cháu khấn vái*).
- Tổ tình Anh, chị em yêu thương trong ngày tử biệt chia lìa xa cách (*các em ruột khấn vái*).
- Đáp đền công ơn Thầy, giáo hóa, đoạt đường công danh (*Học trò khấn vái thầy dạy học*).

2 – “Kính xin Ông Bà Tổ phụ cho phép chúng con dâng hiến mâm cơm và hương, đăng, hoa, rượu, trà, quả cúng vợ (cho mẹ, cha; cho Bà, Ông; cho Anh, chị; cho Thầy, Cô...) trong ngày cúng tế tang lễ.”

3 – “Cầu xin Ông Bà Tổ phụ cho diều dã linh hồn vợ (mẹ hay cha, Bà hay Ông, chị hay Anh) là Nguyễn... trên bước đường học đạo tu hành, để linh hồn sớm được nhẹ nhàng siêu thoát.” (Ngày Lễ Hiệp cữu, Tiểu, Đại Tường).

4 – “Kính trình xin Ông Bà Tổ phụ cho phép chúng con được xâ tang để giải trừ tang khó, ân hưởng miên trường thọ phước.” (Ngày lễ mãn tang).

5 – “Kính trình Ông Bà Tổ phụ Cửu Huyền Thất Tổ, hôm nay ngày lễ cúng giỗ, kỷ niệm ngày quá vãng của cha (hay mẹ, ông hay Bà, Anh hay chị...) là Nguyễn..., chúng con xin có mâm cơm xin dâng hiến với hương, đăng, hoa rượu, trà, quả; cúi mong Ông Bà hiển linh chứng hưởng.”

Lời Kết.

Phần trình bày trên, người viết không có tài liệu tham khảo, rất khó đáp ứng đầy đủ dãy chứng về nội dung lẫn hình thức cho người đọc. Thứ hai, lời cầu nguyện, lời khấn vái; chỉ là gợi ý mà người viết đã học hỏi qua các vị Chức sắc ,nhân sỹ đi trước và kinh nghiệm hành Đạo áp dụng cho từng trường hợp cúng kiêng. Chắc hẳn chưa đáp ứng được như mong muốn nhu cầu, tạm thời đề nghị áp dụng đến khi Hội Thánh phục quyềnn.
